

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập thực tế - Khoa học máy tính (Computer Sciences internship)

- Mã số học phần: CT473
- Số tín chỉ học phần: 03 tín chỉ
- Số tiết học phần: 135 tiết thực tập tại cơ sở.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Khoa học máy tính
- Khoa: Công nghệ thông tin và Truyền thông

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: số tín chỉ tích lũy ≥ 120
- Điều kiện song hành: không có.

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Hiểu được tầm quan trọng của yêu cầu về tính kỷ luật khi làm việc trong môi trường thực tế. Củng cố lý thuyết cũng như biết cách kết hợp các lý thuyết trong những hướng chuyên ngành <i>Hệ thống thông minh, Máy học & khai khoáng dữ liệu, Đồ họa & thị giác máy tính và An toàn & bảo mật thông tin</i> .	2.1.3.b,c
4.2	Có khả năng tích hợp kiến thức hiện có với kiến thức mới để xây dựng giải pháp cho ứng dụng được giao, trong bối cảnh cụ thể trong thực tế. Có khả năng mô tả vấn đề và giải pháp bằng một báo cáo có cấu trúc rõ ràng, dễ hiểu.	2.2.1.b,c
4.3	Có khả năng đề xuất, đưa ra sáng kiến giải quyết vấn đề. Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm một cách hiệu quả. Có khả năng lập kế hoạch để hoàn thành công việc trong giới hạn về thời gian, kiến thức và cơ sở vật chất hiện có.	2.2.2.a,b
4.4	Có ý thức kỷ luật cao: thực hiện đúng nội quy của Khoa và của đơn vị/công ty mà sinh viên đến thực tập; chấp hành giờ giấc làm việc; có thái độ giao tiếp tốt với cán bộ của đơn vị/công ty; tích cực trong công việc; thường xuyên báo cáo tiến độ công việc cho cán bộ hướng dẫn. Có tinh thần học tập để nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp	2.3.a,b

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
	vụ: cố gắng học tập, tìm tòi để đáp ứng được yêu cầu của công việc được giao; biết lắng nghe ý kiến đóng góp của tập thể và thành viên khác để rút kinh nghiệm cải thiện bản thân; chủ động đề xuất, có sáng kiến và năng động trong công việc.	

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành công việc được cơ quan/công ty giao	4.1	2.1.3.b,c
	Kỹ năng		
CO2	Báo cáo nội dung khóa thực tập bằng quyền báo cáo và thuyết trình với GV hướng dẫn theo tiêu chuẩn do khoa, trường ấn định.	4.2	2.2.1.b,c
CO3	Lập và hoàn thành kế hoạch thực tập.	4.3	2.2.2.a,b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội quy của cơ quan/công ty thực tập, quy định của khoa, trường	4.4	2.3.a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Sinh viên sẽ trải qua 8 tuần thực tập trong môi trường làm việc thực tế. Mục đích của đợt thực tập này là để giúp sinh viên:

- (1) củng cố kiến thức đã được trang bị trong nhà trường, vận dụng những kiến thức đó vào trong môi trường thực tế;
- (2) rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật lao động, thái độ giao tiếp với mọi người, phát huy tinh thần học hỏi, chủ động sáng tạo trong công việc.

7. Phương pháp giảng dạy:

- Cán bộ hướng dẫn sẽ cung cấp hoặc giới thiệu các tài liệu học tập cần thiết để sinh viên tự học.
- Sinh viên sẽ thực hiện các công việc được cán bộ hướng dẫn giao.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đăng ký thực tập thực tế và đóng học phí (học kỳ hè) như những môn học khác. Nếu không đăng ký thì kết quả thực tập thực tế sẽ không được công nhận.
- Tham dự buổi họp sinh viên để nghe phổ biến các qui định và xem danh sách phân công chính thức nơi thực tập. Sinh viên nhận các giấy tờ có liên quan để đi thực tập.
- Thực tập ở cơ quan/công ty theo đúng thời gian và nội dung công việc được giao.
- Nộp một quyền báo cáo thực tập về cho cán bộ hướng dẫn ở Khoa sau khi kết

thức đột thực tập (mỗi nhóm sinh viên thực tập viết chung một quyển báo cáo nhưng ghi rõ các công việc mà mỗi sinh viên đã thực hiện).

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm do cán bộ hướng dẫn tại cơ quan/công ty chấm trong Phiếu đánh giá kết quả thực tập	Tổng điểm từ 0-10.0, cụ thể như sau:	60%	
		I. Tinh thần kỷ luật: 4.0đ I.1. Thực hiện nội quy cơ quan: 1.0đ I.2. Chấp nhận giờ giấc làm việc: 1.0đ I.3. Thái độ giao tiếp với cán bộ trong đơn vị: 1.0đ I.4. Tích cực trong công việc: 1.0đ		CO4
		II. Khả năng chuyên môn, nghiệp vụ: 3.0đ II.1. Đáp ứng yêu cầu công việc: 1.0đ II.2. Tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 1.0đ II.3. Có đề xuất, sáng kiến, năng động trong công việc: 1.0đ		CO1, CO2
		III. Kết quả công tác: 3.0đ III.1. Báo cáo tiến độ công việc cho cán bộ hướng dẫn mỗi tuần 1 lần: 1.0đ III.2. Hoàn thành công việc được giao: 1.0đ III.3. Kết quả công việc có đóng góp cho cơ quan nơi thực tập: 1.0đ		CO1, CO3
2	Điểm do cán bộ hướng dẫn tại Khoa chấm trong Phiếu đánh giá báo cáo kết quả thực tập	Tổng điểm từ 0-10.0, cụ thể như sau:	40%	CO3, CO4
		I. Hình thức trình bày: 1.0đ I.1 Đúng định dạng của Khoa: 0.5đ I.2 Trình bày mạch lạc súc tích, không có lỗi chính tả: 0.5đ		

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
		<p>II. Phiếu theo dõi: 4.75đ</p> <p>II.1. Có lịch làm việc đầy đủ cho 8 tuần: 0.25đ</p> <p>II.2. Số buổi thực tập tại cơ quan trong 1 tuần ≥ 6: 1.0đ</p> <p>II.3. Hoàn thành tốt kế hoạch công tác đã được ghi trong lịch làm việc. Cách tính= (Điểm cộng các cán bộ hướng dẫn/100)x3.5: 3.5đ</p>		
		<p>III. Nội dung thực tập (quyển báo cáo): 4.25đ</p> <p>III.1. Có được sự hiểu biết tốt về cơ quan – nơi thực tập: 0.5đ</p> <p>III.2. Phương pháp thực hiện phù hợp với nội dung công việc được giao: 1.0đ</p> <p>III.3. Kết quả củng cố lý thuyết: 0.5đ</p> <p>III.4. Kết quả rèn luyện kỹ năng thực hành: 0.5đ</p> <p>III.5. Kinh nghiệm thực tiễn thu nhận được: 0.5đ</p> <p>III.6. Kết quả công việc có đóng góp cho cơ quan nơi thực tập: 1.25đ</p>		
		<p>VI. Điểm trừ: -2.0đ</p> <p>VI.1. Không tham dự buổi phổ biến Thực tập thực tế: -1.0đ</p> <p>VI.2. Không gửi phiếu giao việc về Khoa đúng hạn: -1.0đ</p>		

9.2. Cách tính điểm

- Điểm do cán bộ hướng dẫn tại cơ quan/công ty và cán bộ hướng dẫn tại Khoa được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học

phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường

10. Tài liệu học tập:

- Tài liệu học tập: các sách, giáo trình, trang web cần thiết cho công việc của sinh viên sẽ do các cán bộ hướng dẫn giới thiệu.
- Các quy định và mẫu báo cáo TTTT của khoa CNTT&TT



**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**

Nguyễn Hữu Hòa

Cần Thơ, ngày 09 tháng 5 năm 2019

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Nguyễn Minh Thư